

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BÉ GIỚI THIỆU VỀ MÌNH

Số tuần: 4 tuần Từ ngày 30/9 đến ngày 25/10/2024

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
2	Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác theo hiệu lệnh: Hô hấp, lưng bụng, tay, chân	- Hô hấp: Thổi bóng bay - Tay: Co và duỗi tay - Bụng; lườn: Quay sang trái, sang phải; - Chân: Ngồi xôm, đứng lên	- Hoạt động học + Hô hấp: Thổi bóng bay + Tay: Co và duỗi tay + Bụng; lườn: Quay sang trái, sang phải; + Chân: Ngồi xôm, đứng lên	.
3	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật, đi.	- Bật liên tục về phía trước - Đi khuyu gối	- Hoạt động học: + <i>Đi Khuyu gối – T/c: Bịt mắt bắt người lắc sắc xô</i> + <i>Bật liên tục về phía trước – T/c: Chuyển bóng</i>	
6	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo léo trong thực hiện bài tập trườn theo hướng thẳng, trò chơi.	- Trườn theo hướng thẳng - Chạy khoảng 15m	- Hoạt động học: + <i>Trườn theo hướng thẳng</i> <i>T/c: Gieo hạt</i>	
7	Trẻ thực hiện được các cử động của bàn tay: cuộn, xoay cổ tay	- Búng ngón tay, ve, véo, ấn bàn tay.	- Hoạt động chơi + <i>Nặn hình người bạn trai, bạn gái</i>	
8	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: + Vẽ hình người + Tự cài, cởi cúc áo, buộc dây giày	- Tô, vẽ chân dung, trang phục bạn trai, bạn gái - Cài, cởi cúc áo; khâu, buộc dây giày.	- Hoạt động chơi: + <i>Vẽ bạn trai, bạn gái</i> + <i>Kỹ năng cài cởi cúc áo</i> + <i>Kỹ năng khâu buộc dây giày</i>	
9	Trẻ biết một số thực phẩm chế biến trong bữa ăn của trẻ.	- Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (4 nhóm)	- Hoạt động học + <i>Thực phẩm cần cho bé</i> - Hoạt động chơi:	

10	Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản	- Nhận biết các dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn.	+ Phân loại 4 nhóm thực phẩm	
11	- Trẻ biết ăn để cao lớn, khỏe mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng, đủ chất.	- Hoạt động ăn + Tc về các món ăn hàng ngày + Lợi ích của ăn uống đủ lượng, đủ chất.	
12	Trẻ thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở + Tự rửa tay bằng xà phòng. + Tự thay quần áo khi bị ướt bẩn.	- Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng - Tự thay quần áo khi bị ướt bẩn	- Hoạt động ăn, vệ sinh cá nhân + Rửa tay bằng xà phòng đúng quy trình trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh + Tự cởi thay quần áo khi ướt bẩn	
15	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: + Đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. + Đi vệ sinh đúng nơi quy định + Bỏ rác đúng nơi quy định.	- Tập luyện 1 số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe - Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết - Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết - Đi vệ sinh đúng nơi quy định, phân biệt theo quy định nhà vệ sinh nam, nữ	- Hoạt động học: + Trò chuyện về chọn trang phục phù hợp với thời tiết. Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết - Hoạt động chơi: + Kỹ năng: đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày + Đội mũ khi đi dạo chơi, thăm quan - Hoạt động vệ sinh cá nhân: Thực hiện đi vệ sinh đúng nơi quy định, phân biệt theo quy định nhà vệ sinh nam, nữ	
2. Lĩnh vực phát triển Nhận thức				

21	- Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét, tìm hiểu đặc điểm của các giác quan và các bộ phận của cơ thể	- Chức năng các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể.	- Hoạt động học: + <i>Trải nghiệm các giác quan của bé.</i> + Trò chuyện về các bộ phận của cơ thể bé. - Hoạt động chơi: + Dán các bộ phận còn thiếu + TCM: Bé vui bé buồn, tìm đúng nhà, cái túi kì lạ, tìm bạn + Tìm hình ảnh chức năng các giác quan	
23	Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm sự khác nhau giống nhau của các đối tượng được quan sát.			
28	Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua các hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	- Chơi các trò chơi - Hát các bài hát về các giác quan - Vẽ, nặn người tập thể dục....	- Hoạt động chơi: + Góc tạo hình: Vẽ, tô màu, bạn trai bạn gái. + Góc âm nhạc: Hát các bài hát về các giác quan	
29	- Trẻ nói được họ và tên, tuổi giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.	- Họ tên, tuổi, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân.	- Hoạt động học: + <i>Bé giới thiệu về bản thân.</i>	
38	- Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi; “bao nhiêu?”. “Là số mấy?”	- Luyện đếm trên đối tượng trong phạm vi 2 và đếm theo khả năng.	- Hoạt động học: + <i>Củng cố nhóm có số lượng 2, nhận biết số 2, số thứ tự trong phạm vi 2</i> - Hoạt động chơi: + Góc học tập: Phân nhóm đồ dùng đồ chơi theo số lượng 2 + In số 2 + So sánh các nhóm đối tượng trong phạm vi 2, nói kết quả.	
39	- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 2		- Hoạt động học: + Góc học tập: Phân nhóm đồ dùng đồ chơi theo số lượng 2 + In số 2 + So sánh các nhóm đối tượng trong phạm vi 2, nói kết quả.	
40	- Trẻ nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.		- Hoạt động học: + Góc học tập: Phân nhóm đồ dùng đồ chơi theo số lượng 2 + In số 2 + So sánh các nhóm đối tượng trong phạm vi 2, nói kết quả.	
41	- Trẻ biết sử dụng số 2 để chỉ số lượng, số thứ tự.		- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 2.	- Hoạt động học: + Góc học tập: Phân nhóm đồ dùng đồ chơi theo số lượng 2 + In số 2 + So sánh các nhóm đối tượng trong phạm vi 2, nói kết quả.
42	- Trẻ biết so sánh		- So sánh số lượng của	- Hoạt động học: + Góc học tập: Phân nhóm đồ dùng đồ chơi theo số lượng 2 + In số 2 + So sánh các nhóm đối tượng trong phạm vi 2, nói kết quả.

	số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 2 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	2 nhóm đối tượng trong phạm vi 2 bằng các cách khác nhau và nói kết quả bằng các từ nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau ;	màu sắc thùng rác.	
43	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 2, đếm và nói kết quả.	- Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 2 đếm và nói kết quả;	- Hoạt động học: + <i>Tách, gộp trong phạm vi 2</i> - Hoạt động chơi: + Tách gộp theo ý thích phạm vi 2 các nhóm đồ dùng, trang phục	
44	- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.	- Tách được một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 2 thành hai nhóm nhỏ hơn bằng các cách khác nhau.	+ Tách gộp theo ý thích phạm vi 2 các nhóm đồ dùng, trang phục	
47	- Trẻ biết chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật..)	- So sánh sự giống nhau và khác nhau của các hình: hình tam giác, hình chữ nhật.	- Hoạt động học + <i>Phân biệt hình: Hình tam giác và hình chữ nhật</i> - Hoạt động chơi: + Sử dụng các hình chấp ghép. + Nhận dạng các hình trong thực tế.	
49	- Trẻ biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với bản thân.	- Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ (phía trước-phía sau, phía trên - phía dưới)	- Hoạt động học: + <i>Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ và so với bạn khác (phía trước - phía sau, phía trên - phía dưới)</i>	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
53	- Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	- Nghe, hiểu nội dung các câu chuyện: Cái môm - Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao về tình bạn bè.	- Hoạt động học: + Trẻ nghe kể truyện: <i>Cái môm, Heo con đi mua kẹo.</i> + Nghe đọc thơ: <i>Tâm sự của cái mũi, Chim câu ngoan lắm!</i> TCTV: Hương thơm, Ngào ngạt, Giữ sạch	

			TCTV: Thỏa thuê, Xôn xao... - Hoạt động chơi + Biết đặt câu hỏi với bạn khi tham gia hoạt động chơi ở các góc sách + Thực hành: Đặt câu Mũi để làm gì?? Tại sao phải giữ sạch mũi?...	
59	- Trẻ đọc thuộc các bài thơ, đồng dao về cơ thể bé.	- Đọc thơ, đồng dao.	- Hoạt động học: + <i>Tâm sự của cái mũi, Chim câu ngoan lắm!</i> - Hoạt động chơi Đóng kịch: Cái mồm - Đồng dao; Mười ngón tay,	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội				
68	- Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân.	- Tên tuổi, giới tính của bản thân.	- Hoạt động chơi + Góc phân vai (gia đình, bán hàng, bác sỹ)	
69	- Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc bé có thể làm được.	- Sở thích, khả năng của bản thân.	- Hoạt động chơi + Góc học tập: Phân biệt trang phục, đồ dùng bạn trai, bạn gái + Góc xây dựng: Xếp hình bạn trai, bạn gái, bé tập thể dục... - Hoạt động lao động: Nhặt lá cây rụng, phân loại rác	
71	`- Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích	`- Tự lấy đồ chơi, chọn trò chơi theo ý thích. `- Mọi trẻ đều bình đẳng khi lựa chọn đồ chơi, góc chơi và nhóm chơi.	- Hoạt động chơi + Góc học tập: Phân biệt trang phục, đồ dùng bạn trai, bạn gái + Góc xây dựng:	

			<p>Xếp hình bạn trai, bạn gái, bé tập thể dục...</p> <p>+ Góc tạo hình: vẽ, tô màu bạn trai bạn gái.</p> <p>+ Góc âm nhạc: Hát các bài hát về các giác quan</p> <p>+ Góc phân vai (gia đình, bán hàng, bác sỹ)</p>	
72	<p>`- Trẻ nhận biết cảm xúc vui buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh ảnh.</p>	<p>`- Nhận biết một số cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ giọng nói, tranh ảnh.</p> <p>`- Yêu mến, quan tâm những người thân trong gia đình</p>	<p>- Hoạt động học</p> <p>+ Cát đồ dùng đúng nơi qui định</p> <p>- Hoạt động ăn, ngủ</p> <p>+ Khi ăn, ngủ không nói chuyện</p> <p>- Hoạt động lao động</p> <p>+ Lau dọn đồ dùng đồ chơi của lớp</p>	
80	<p>`- Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.</p>	<p>- Hợp tác</p> <p>- Quan tâm, giúp đỡ bạn</p>	<p>- Hoạt động học</p> <p>+ Trò chuyện về các cử chỉ, lời nói, lễ phép lịch sự</p> <p>- Hoạt động chơi:</p> <p>+ Chơi đóng vai: Gia đình, mẹ con, bác sỹ, cửa hàng bách hóa...</p> <p>+ Thực hành nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép</p>	
81	<p>`- Trẻ biết trao đổi thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung.</p>	<p>- Mọi trẻ đều có thể thực hiện cùng nhau với các hoạt động chung không phân biệt nam, nữ</p>		
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
86	<p>- Trẻ vui sướng vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh.</p>	<p>- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các tác phẩm nghệ thuật.</p>	<p>- Hoạt động học:</p> <p>+ <i>BGCT</i>: Gọi tên cảm xúc</p> <p>- Hoạt động chơi:</p> <p>TC: + Go Go Go – Stop</p> <p>+ Borboletinha</p> <p>+ Bước nhảy vui nhộn</p>	

87	`- Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.		- Hoạt động học + <i>Vẽ khuôn mặt cảm xúc</i> + <i>Steam: Làm kính mắt (EDP)</i> - Hoạt động chơi + Góc tạo hình: vẽ, tô màu, bạn trai bạn gái. Nặn bạn trai, bạn trai, bạn gái.	
88	- Trẻ chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắng nghe theo bài hát bản nhạc.	- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau: nhạc thiếu nhi,...	- Hoạt động học + <i>Nghe hát: Thật đáng chê, con chim vành khuyên, thật đáng yêu.</i> - Hoạt động chơi + Góc nghệ thuật : Biểu diễn các bài trong chủ đề	
89	Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.	- Thuộc lời ca, hát đúng giai điệu và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: <i>Cái mũi, bé khỏe bé ngoan, Gọi tên cảm xúc</i>	- Hoạt động học + <i>Hát: Bé khỏe bé ngoan</i>	
90	Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức Vỗ tay theo nhịp, múa về Bản thân	- Trẻ vận động nhịp nhàng theo giai điệu của bài hát, bản nhạc: múa minh họa bằng các động tác, cử chỉ nét mặt;	- Hoạt động học + <i>Múa: Cái mũi</i> + <i>BGCT: Gọi tên cảm xúc.</i>	
93	`- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	`- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra sản phẩm. `- Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu, vỏ hộp, đồ chơi để xếp, ghép hình tạo ra sản phẩm theo ý thích.	- Hoạt động chơi: + Góc tạo hình: Vẽ, nặn người tập thể dục, bạn trai bạn gái. + Chơi ngoài trời: Làm đồ chơi từ các nguyên liệu thiên nhiên.	

94	- Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.		- Hoạt động học + <i>Vẽ khuôn mặt cảm xúc</i> - Hoạt động chơi + Góc tạo hình: , vẽ, tô màu, bạn trai bạn gái.	
96	`- Trẻ biết làm lõm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn sản phẩm có nhiều chi tiết.	- Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét..	- Hoạt động học + <i>Steam: Làm kính mắt (EDP)</i> - Hoạt động chơi + Góc tạo hình: , nặn đồ chơi bạn trai, bạn gái.	
97	`- Trẻ biết phối kết hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.			

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Cà Thị Thanh Huyền

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: BÉ GIỚI THIỆU VỀ MÌNH

CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: BÉ GIỚI THIỆU VỀ MÌNH

Nội dung	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3
Đón trẻ		- Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào cô, trao đổi với phụ huynh, chào bố mẹ, cất - Trò chuyện với trẻ về chủ đề (tên tuổi, giới tính, sở thích)	
Thể dục sáng	80 – 90 phút	* Nội dung - HH: Thổi bóng bay - Tay: Co duỗi tay - Bụng: Quay người sang trái, sang phải - Chân: Ngồi xổm đứng lên	* Mục tiêu - Trẻ biết tập nhịp nhàng cùng cô theo nhịp đếm * Chuẩn bị: - Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng, gậy, vòng thể dục
Hoạt động học	30-40 phút	KPKH Bé giới thiệu về bản thân.	Thể dục Đi khuyu gối TC: Bịt mắt bắt người lắc xắc xô
Chơi ngoài trời	30-40 phút	- Quan sát: Cây ngọc thảo, trải nghiệm nhỏ cỏ, cây hoa dừa... - Trò chơi: Cáo ơi ngủ à, thỏ đổi chuồng, lộn cầu vòng, gieo hạt... - Chơi theo ý thích: Chơi với hạt hạt, lắp ghép, phân...	
Chơi hoạt động góc	40 - 50 phút	* Nội dung: + Góc XD: Xếp hình bạn trai, bạn gái + Góc TH: In hoa bằng dấu tay + Góc ÂN: Hát các bài hát về chủ đề + Góc HT: Tô màu chữ số + Góc PV: gia đình, bán hàng, bác sỹ	* Mục tiêu: Trẻ biết nhận vai chơi, thể hiện, nắm được công việc của vai chơi: Cô giáo, bố mẹ, người bán hàng. - Biết sử dụng đồ chơi để xếp hình bạn trai, bạn gái. - Trẻ biết tô màu chữ số, in dấu tay - Có kỹ năng chơi và thể hiện vai chơi . Có ý thức trong giờ hoạt động.
Ăn trưa	60-70 phút	- Hướng dẫn trẻ kê bàn ăn, Rửa tay bằng xà phòng đúng quy trình trước khi ăn, - Cô giáo giới thiệu món ăn, cô động viên trẻ ăn hết xuất, trong khi ăn	
Ngủ trưa	140-150 phút	- Trẻ ngủ đúng vị trí quy định giới tính, nhắc trẻ không nói chuyện, nô đùa,	
Ăn phụ	20 - 30 phút	- Giáo viên nhắc nhở trẻ đi vệ sinh, lau mặt và rửa tay sạch sẽ trước khi ăn	
Chơi, hoạt động theo ý thích	70 - 80 Phút	- DKNS: Kỹ năng cài, cởi cúc áo - Chơi tự do ở các góc - Nêu gương cuối ngày	- HĐPMT: TC Bing và Boong - LQKTM : Truyện Cái mồm - Nêu gương cuối ngày
Trả trẻ	60 - 70 phút	Giờ trả trẻ cô cho trẻ vệ sinh cá nhân chỉnh sửa quần áo gọn gàng	

Thời gian thực hiện chủ đề : 4 tuần, từ ngày 30/09 đến ngày 25 tháng 10 năm 2024

Tuần 4: Từ ngày 30/9 đến ngày 4/10/2024

*GV dạy sáng: *Phương Thanh*

*GV dạy chiều: *Bích Liên*

Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Ba lô, cho trẻ chơi với đồ chơi tự do ở các góc, xem tranh ảnh về chủ đề Bé giới thiệu về mình		
<p>* Tổ chức hoạt động</p> <p>*<i>Khởi động</i>: Cho trẻ đi đội hình vòng tròn kết hợp đi bằng gót bàn chân - đi thường - đi bằng mũi bàn chân - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường chuyển đội hình 3 hàng dọc theo tổ</p> <p>*<i>Trọng động</i>: Tập bài tập phát triển chung theo nhịp đếm (3lần 8 nhịp)</p> <p>*<i>Hồi tĩnh</i>: Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập 1-2 vòng</p> <p>* <i>VĐTN</i>: Tập theo nhạc</p>		
<p>Văn học Ttruyện : Cái mồm</p>	<p>LQVT CC nhóm có số lượng 2, nhận biết số 2, số TT trong phạm vi 2</p>	<p>Tạo hình Steam: Làm kính mắt (EDP)</p>
<p>* Chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ đồ chơi gia đình, bán hàng, bác sĩ - Các loại hình, đồ chơi lắp ghép sỏi.. - Màu sáp, giấy vẽ, dầu tay - Phách tre, sắc xô 	<p>* Tổ chức hoạt động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập trung trẻ, giới thiệu chủ đề, cho trẻ kể tên các góc chơi, Cô giới thiệu nội dung chơi, cho trẻ về góc chơi và lấy đồ chơi ra chơi - Quá trình chơi: Cô bao quát và đến góc học tập hướng dẫn trẻ chọn trang phục bạn trai, bạn gái, cô đóng vai chơi cùng trẻ giúp trẻ thể hiện vai chơi của mình, gợi ý để trẻ liên kết giữa các góc chơi, nhắc trẻ chơi đoàn kết, không quăng ném ĐCĐC - Nhận xét: Cô đến từng góc chơi nhận xét kết quả chơi. Tập trung trẻ quan sát sản phẩm góc tạo hình của các bạn, nhận xét đồng viên trẻ và cho trẻ thu dọn ĐCĐC. Vệ sinh rửa tay 	
<p>rửa tay không vẩy nước ra ngoài, không ướt áo, quần không nói chuyện, không làm rơi vãi cơm, trẻ ăn xong uống nước, lau mồm</p>		
<p>giáo viên có mặt trong giờ ngủ của trẻ, cô mở băng hát ru cho trẻ nghe</p>		
<p>bữa phụ</p>		
<ul style="list-style-type: none"> - HĐPAN: Bé khỏe, bé ngoan - TCM: Tìm đúng nhà - Nêu gương cuối ngày 	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện vở toán - Chơi tự do ở các góc - Nêu gương cuối ngày 	<ul style="list-style-type: none"> - Lau dọn đồ dùng ĐC của lớp - Đọc Đ D: Mười ngón tay - Nêu gương cuối ngày, phát phiếu bé ngoan
<p>trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ</p>		

TUẦN 1: BÉ GIỚI THIỆU VỀ MÌNH

Thực hiện từ ngày 30/9 đến ngày 4/10 năm 2024

Ngày dạy: Thứ 2/30/09/2024

HOẠT ĐỘNG HỌC KPxH: Giới thiệu về bản thân

I. Mục tiêu

- Trẻ biết nói họ và tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi và trò chuyện. Trẻ biết nói tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp, biết so sánh điểm giống và khác nhau giữa bạn trai và bạn gái. Trẻ biết cách chơi trò chơi: Tìm bạn thân, Thi xem đội nào nhanh.

- Trẻ nói được câu hoàn chỉnh, đủ ý. Trẻ tự tin, mạnh dạn khi giới thiệu về mình. Trẻ có kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng quan sát, kỹ năng lắng nghe, và trả lời câu hỏi của cô

- Trẻ đoàn kết với bạn bè, giữ gìn sạch sẽ quần áo, đầu tóc

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Đồ dùng: Hình ảnh bạn trai bạn gái, đồ dùng, đồ chơi của bạn trai, bạn gái trên máy tính

- Thiết bị: Máy tính, máy chiếu, loa

2. Chuẩn bị của trẻ

- Đồ dùng: Tranh trang phục, đồ chơi bạn trai, bạn gái

- Tâm thế: Tâm thế thoải mái, vui vẻ

III. Tổ chức hoạt động

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
<p>1. Gọi mở</p> <p>- Cả lớp hát bài: Bạn có biết tên tôi + Các con vừa hát bài hát nói về điều gì? => Các con khi sinh ra ai cũng có một cái tên thật đáng yêu, chúng mình đã biết hết tên của các bạn trong lớp mình nhưng chưa biết rõ sở thích của nhau. Hôm nay chúng mình sẽ tự giới thiệu về: Tên gọi, tuổi, giới tính và sở thích của bản thân mình với các bạn trong lớp.</p> <p>2. Bé giới thiệu về bản thân mình</p> <p>- Cô giáo giới thiệu về cô trước tên, tuổi, giới tính, sở thích - Cho trẻ lên giới thiệu về mình với các bạn + Con tên là gì? Năm nay bao nhiêu tuổi? Là nam hay nữ? Sở thích của con là gì? - Sau mỗi lần trẻ lên giới thiệu cô và trẻ cùng kiểm tra xem bạn giới thiệu về tên và giới tính có đúng không => Mỗi chúng ta ai cũng có một cái tên riêng và sở thích</p>	<p>- Cả lớp hát 1 lần</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe cô giới thiệu bài</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ giới thiệu</p>

cũng khác nhau xong khi đến lớp thì tất cả chúng ta cùng đoàn kết yêu thương nhau...

2. So sánh đặc điểm giống và khác nhau giữa bạn trai và bạn gái

- Cô cho trẻ so sánh đặc điểm giống và khác nhau giữa trẻ và bạn về: hình dáng bên ngoài, trang phục, sở thích, khả năng, giới tính.

- Cho trẻ quan sát trên vi tính sự giống và khác nhau giữa bạn trai bạn gái về tên, giới tính, hình dáng, kiểu tóc, sở thích...

+ Bạn gái (bạn trai) thích chơi những gì?

+ Quần áo bạn gái có điều gì khác với bạn nam ?

=> Mỗi bạn có một cái tên khác nhau và sở thích cũng khác nhau như: Bạn trai thích mặc quần áo siêu nhân... để tóc ngắn, chơi đồ chơi lắp ghép, ô tô... còn bạn gái thích để tóc dài, quần áo điệu đà, hay mặc váy thích chơi búp bê... nhưng đối với lớp mình thì tất cả các con đều học chung một lớp nên phải biết đoàn kết biết chăm sóc, nhường nhịn nhau

- Cho trẻ chơi trò chơi: “Tìm bạn”

- Cách chơi: Cả lớp vừa đi vừa hát khi cô nói tìm bạn khác giới , tìm bạn cùng giới (VD: bạn trai tìm bạn trai, bạn gái tìm bạn gái)

- Luật chơi: Tìm bạn đúng yêu cầu, ai tìm sai phải nhảy lò cò 1 vòng.

- Tổ chức cho trẻ chơi. Cô bao quát nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết, chơi đúng luật

3. Trò chơi Thi xem đội nào nhanh

- Cô giới thiệu trò chơi

- Cách chơi: Cô đã chuẩn bị các đồ chơi về bạn trai và bạn gái, cô mời 3 đội lên chơi, lần lượt từng bạn của mỗi đội sẽ bật qua vòng lên chọn đồ chơi phù hợp với bạn trai hoặc bạn gái mang về rổ của đội mình. Mỗi bạn chỉ được chọn 1 đồ chơi.

- Luật chơi: Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào chọn được nhiều đồ chơi đúng thì đội đó sẽ giành chiến thắng.

- Tổ chức cho trẻ chơi

4. Kết thúc

- Cô nhận xét tuyên dương và cho trẻ ra ngoài

- Trẻ lắng nghe

- Bạn trai tóc ngắn, bạn gái tóc dài, bạn gái mặc váy, bạn trai mặc quần áo...

- Trẻ quan sát nhận xét bổ sung cho nhau

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ chú ý lắng nghe cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi

- Chơi 2-3 lần

- Trẻ chú ý lắng nghe cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi

- Trẻ chơi 1-2 lần

- Trẻ chú ý lắng nghe

Ngày dạy: Thứ 3/1/10/2024

HOẠT ĐỘNG HỌC
Thể dục: Đi khuyu gối
TC: Bịt mắt bắt người lắc xắc xô

I. Mục tiêu

- Trẻ có kỹ năng đi khuyu gối, phối hợp tay chân nhịp nhàng khi đi. Củng cố kỹ năng chuyên bóng sang bên phải cho trẻ
- Trẻ yêu thích hoạt động thể dục, hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô
- Trẻ biết đi khuyu gối, khi đi người hơi khom và đầu gối hơi khuyu. Trẻ biết chơi trò chơi bịt mắt bắt người lắc xắc xô.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Đồ dùng: Xắc xô

2. Chuẩn bị của trẻ

- Tâm thế: Trẻ thoải mái, hào hứng

III. Tổ chức hoạt động

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
<p>1. Gọi mở</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ hát và vận động bài hát “<i>Nào chúng ta cùng tập thể dục</i>”+ Các con vừa hát bài gì?+ Bài hát nói về những bộ phận nào của cơ thể?+ Ngoài các giác quan trên cơ thể còn những bộ phận nào?+ Chúng mình đã làm gì cho cơ thể khỏe mạnh ? <p>=> Trên cơ thể của chúng ta có rất nhiều bộ phận, giác quan như: Tay, chân, mắt, mũi...những bộ phận và giác quan này đều có tác dụng riêng... Để cho cơ thể luôn khỏe mạnh, hàng ngày chúng ta phải ăn uống đủ chất và năng tập luyện thể dục. Hôm nay cô cùng các con sẽ tập bài thể dục: “<i>Đi khuyu gối</i>”</p> <p>2. Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp đi bằng gót chân, đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi thường, đi nhanh, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi nhanh, đi thường, về đội hình theo tổ <p>3. Trọng động</p>	<ul style="list-style-type: none">- Nào chúng ta cùng tập thể dục- Tay, chân, tai...- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe - Trẻ đi các kiểu đi theo hiệu lệnh của cô

<p>a. Bài tập phát triển chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay: Co duỗi tay - Bụng: Quay người sang trái, sang phải - Chân: Ngồi xõm đứng lên <p>b. Vận động cơ bản</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội hình 2 hàng ngang đối diện nhau - Giới thiệu bài tập: “<i>Đi khuyu gối</i>” - Cô làm mẫu: <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Làm mẫu trọn vẹn + Lần 2: Làm mẫu kết hợp giải thích: Cô từ hàng đi lên trước vạch, khi có hiệu lệnh chuẩn bị cô đứng tự nhiên, khi có hiệu lệnh đi cô đi tự nhiên đến trước vạch cô đi khuyu gối, khi đi người hơi khom và đầu gối hơi khuyu cho đến hết vạch cô lại đi bình thường đến đích sau đó cô đi về đứng cuối hàng <p>c. Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gọi 1 trẻ lên tập lại cho cả lớp xem - Cô lần lượt cho 2 trẻ lên thực hiện - Cô động viên khuyến khích trẻ, sửa sai cho những trẻ còn lúng túng động tác chưa chính xác - Cô cho 2 tổ thi đua nhau tập - Cô hỏi lại tên bài thể dục <p>=> Cô nhận xét cho 2 trẻ lên thực hiện lại</p> <p>d. Trò chơi vận động: Bịt mắt bắt người lắc xắc xô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên TC: Bịt mắt bắt người lắc xắc xô - Cô nói cách chơi và luật chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần - Cô bao quát trẻ chơi, động viên khuyến khích trẻ, nhận xét. <p>4. Hồi tĩnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập, chuyển hoạt động <p>5. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ rửa tay vào lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 Lần x 8 nhịp - 2 Lần x 8 nhịp - 4 Lần x 8 nhịp <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe - Trẻ chú ý - Lần lượt trẻ lên thực hiện - Trẻ tập - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ đi 1- 2 vòng - Trẻ thực hiện
--	---

Ngày dạy: Thứ 4/2/10/2024

HOẠT ĐỘNG HỌC

Văn học: Cái mồm

I. Mục tiêu

- Trẻ biết tên truyện, tên tác giả, hiểu nội dung câu chuyện: Câu chuyện kể về cái mồm tị nạnh với các bộ phận khác trên khuôn mặt là chỉ có 1 cái mà phải đảm nhiệm rất nhiều chức năng...Trẻ biết kể chuyện theo cô.

- Trẻ có kỹ năng ghi nhớ và phát triển ngôn ngữ mạch lạc, mở rộng vốn từ cho trẻ.

- Giáo dục trẻ phải biết giữ gìn vệ sinh cho các bộ phận trên khuôn mặt

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Đồ dùng: Giáo án điện tử, tranh các bộ phận cơ thể còn thiếu

- Thiết bị: Máy chiếu, máy tính, loa

2. Chuẩn bị của trẻ

- Đồ dùng: Tranh các bộ phận còn thiếu

- Tâm thế: Trẻ thoải mái tự tin

III. Tổ chức hoạt động

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
<p>1. Gọi mở</p> <p>- Cô thấy các bạn học rất giỏi nên cô sẽ thưởng cho các bạn cuộc thi đó là cuộc thi “ Bé chăm học”.</p> <p>Đến với hội thi hôm nay cô xin chân trọng giới thiệu ban tổ chức gồm có các cô giáo và quan trọng nhất trong cuộc thi hôm nay không thể thiếu các thành viên của ba đội Tay ngoan, Mắt ngọc, Miệng xinh.</p> <p>Cô giáo sẽ là người đồng hành trong suốt cuộc thi này cùng các đội.</p> <p>- Đến với cuộc thi này hai đội phải trải qua 3 phần thi</p> <p>+ Phần thi thứ I là phần thi: Bé cùng tìm hiểu</p> <p>+ Phần thi thứ II là phần: Cảm thụ và khám phá tác phẩm</p> <p>+ Phần thi thứ III là phần thi: Bé cùng trở tài</p> <p>- Mở đầu cho cuộc thi sẽ là phần thi bé cùng tìm hiểu</p> <p>- Các con có biết trên khuôn mặt có những bộ phận</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

<p>gì không nào?</p> <p>+ Mắt làm nhiệm vụ gì?</p> <p>+ Mũi để làm gì?</p> <p>+ Tai để làm gì?</p> <p>+ Vậy còn mồm dùng để làm gì?</p> <p>- Vậy để biết được mồm làm những công việc gì cô sẽ dạy cho chúng mình câu chuyện “Cái mồm” nhé.</p> <p>2. Cô kể diễn cảm</p> <p>- Có bạn nào đã thuộc truyện này chưa?</p> <p>- Để nhớ hơn về câu chuyện chúng mình ngồi ngoan lắng nghe cô kể lại câu chuyện này nhé. Cô giới thiệu tên truyện, tên tác giả.</p> <p>- Cô kể lần 1: Kể diễn cảm</p> <p>- Cô kể lần 2: Chỉ hình ảnh minh họa.</p> <p>- Nội dung: Câu truyện kể về cái mồm tị nạnh với các bộ phận khác trên khuôn mặt là chỉ có 1 cái mà phải đảm nhiệm rất nhiều chức năng.</p> <p>3. Đàm thoại, giảng giải, trích dẫn</p> <p>- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?</p> <p>- Câu chuyện kể về cái gì?</p> <p>- Trên khuôn mặt có những bộ phận nào?</p> <p>- Có mấy tai? Mấy mắt?</p> <p>- Còn cái mồm chỉ có mấy?</p> <p>=> Trên khuôn mặt có tai, mắt, mũi, mồm, mỗi bộ phận đều có hai nhưng riêng chỉ có cái mồm là có một cái .</p> <p>- Trích: Cùng trên một khuôn mặt ...cũng có hai lỗ.</p> <p>+ Tai dùng để làm gì?</p> <p>+ Mắt dùng để làm gì?</p> <p>+ Mũi dùng để làm gì?</p> <p>+ Mồm dùng để làm gì?</p> <p>=> Mỗi bộ phận đều có một chức năng riêng...</p> <p>- Trích: Duy mồm là thiết thòi.... mồm còn phải thờ hộ mũi.</p> <p>+ Mồm đã làm gì?</p> <p>+ Mồm đã gặp ai?</p> <p>+ Mồm đã làm sao?</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Nhìn ạ</p> <p>- Ngửi ạ</p> <p>- Nghe ạ</p> <p>- Để ăn, nói .</p> <p>- Vâng ạ</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Vâng ạ</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>- Trẻ nghe</p> <p>- Câu chuyện “Cái mồm”</p> <p>- Cái mồm</p> <p>- Trẻ kể</p> <p>- Có 2 cái</p> <p>- Có 1 cái</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Để nghe</p> <p>- Để nhìn</p> <p>- Để ngửi</p> <p>- Để ăn cơm, nói chuyện, hát</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Đi kêu oan</p> <p>- Gặp hai người đi ngược chiều</p> <p>- Mồm nghĩ lại và không đi</p>
---	--

<p>=> Đúng rồi hôm đã đi kêu oan nhưng khi gặp hai người đi ngược chiều hôm đã nghĩ lại và không đi kêu oan nữa.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trích: Vậy đáng lý ra...hôm quay về và không còn thắc mắc gì nữa. - Vậy muốn các bộ phận trên khuôn mặt hoạt động tốt thì chúng mình phải thường xuyên giữ vệ sinh cho các bộ phận trên khuôn mặt nhé. <p>4. Dạy trẻ kể chuyện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kể chuyện trước, trẻ kể theo sau. - Tổ lần lượt kể chuyện cùng cô. - Nhóm kể chuyện cùng cô - Cá nhân kể chuyện cùng cô (2-3 trẻ) - Khi trẻ kể chuyện cô luôn khuyến khích động viên và chú ý sửa sai cho trẻ - Hỏi lại trẻ tên câu chuyện? <p>5. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi ra ngoài sân. 	<p>kêu oan nữa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nghe - Vâng ạ - Lớp kể cùng cô - Tổ kể cùng cô - Nhóm kể cùng cô - Trẻ kể - Trẻ trả lời - Trẻ ra chơi
---	---

Ngày dạy: Thứ 5/3/10/2024

HOẠT ĐỘNG HỌC

LQVT: Củng cố nhóm có số lượng 2, nhận biết số 2, số TT trong phạm vi 2

I. Mục tiêu

- Trẻ biết đếm đến 2, nhận biết nhóm 2 đối tượng, nhận biết chữ số 2 và số thứ tự trong phạm vi 2.
- Trẻ có kỹ năng đếm đến 2, nhận biết số lượng trong phạm vi 2
- Trẻ có ý thức trong giờ học, chú ý nghe lời cô giáo, đoàn kết với bạn

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Đồ dùng: Một số đồ dùng đồ chơi đặt xung quanh lớp (1 quả bóng, 1 búp bê...), hình ảnh một số đối tượng có số lượng 2 trên máy tính, thẻ số 1,2
- Thiết bị: Máy tính, máy chiếu, loa

2. Chuẩn bị của trẻ

- Đồ dùng: Mỗi trẻ rổ đựng 2 cái quần, 2 cái áo, thẻ số 1, 2.

- Tâm thế: Trẻ thoải mái, vui vẻ

III. Tổ chức hoạt động

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
<p>1. Gọi mở gây hứng thú</p> <p>- Cô cho cả lớp đọc bài thơ "Tâm sự của cái mũi"</p> <p>+ Các con vừa đọc bài thơ gì?</p> <p>+ Bài thơ nói đến cái gì?</p> <p>+ Mỗi người có mấy cái mũi?</p> <p>=> Bài thơ Tâm sự của cái mũi nhắc chúng mình phải biết giữ gìn mũi không được thò tay vào... Mỗi người có một cái mũi.</p> <p>2. Ôn củng cố nhóm có số lượng 2</p> <p>- Trên cơ thể chúng mình còn những bộ phận nào có số lượng là 2?</p> <p>- Cho trẻ quan sát tìm các đồ chơi có số lượng 2 cô đã để xung quanh lớp (2 quả bóng, 2 ô tô, 2 búp bê...)</p> <p>3. Nhận biết chữ số 2, số thứ tự trong phạm vi 2</p> <p>- Cho trẻ lấy rổ đồ dùng, xếp hết quần trong rổ ra bảng</p> <p>- Hãy chọn 1 cái áo xếp vào 1 cái quần (từ trái sang phải)</p> <p>+ Con đã xếp được cái gì?</p> <p>+ Con có nhận xét gì về số lượng của nhóm quần và số lượng nhóm áo? Số lượng nhóm áo và số lượng nhóm quần số nào nhiều hơn? Số nào ít hơn? Tại sao?</p> <p>=> Nhóm áo và nhóm quần có số lượng không bằng nhau. Số lượng nhóm áo ít hơn số lượng nhóm quần hay nói cách khác nhóm quần có số lượng nhiều hơn nhóm áo vì thừa ra 1 cái quần không có áo.</p> <p>- Cho trẻ đếm số lượng nhóm áo</p> <p>- Cho trẻ đếm số lượng nhóm quần</p> <p>+ Muốn số áo bằng số quần ta phải làm như thế nào?</p> <p>- Cho trẻ xếp thêm 1 cái áo</p> <p>- Cho trẻ đếm 2 nhóm đối tượng</p> <p>+ Lúc đầu các con xếp mấy cái áo?</p> <p>+ Một cái áo cần thêm mấy cái áo nữa để được hai cái</p>	<p>- Cả lớp đọc thơ</p> <p>- Tâm sự của cái mũi</p> <p>- Cái mũi</p> <p>- 1 cái</p> <p>- Trẻ chú ý nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Cá nhân trẻ tìm, cả lớp kiểm tra</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Quần và áo</p> <p>- 2,3 trẻ nhận xét bổ sung ý kiến cho nhau</p> <p>- Trẻ nghe, nhắc lại</p> <p>- Trẻ thực hiện theo yêu cầu</p> <p>- Trẻ trả lời tự do</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ đếm</p> <p>- Một cái áo</p> <p>- Thêm 1 cái áo</p>

<p>áo?</p> <p>=> “Một” cái áo thêm “một” cái áo nữa được “hai” cái áo</p> <p>=> “Một” thêm “một” là “hai”</p> <p>- Cho trẻ đếm lại số lượng nhóm áo, số lượng nhóm quần</p> <p>+ Nhóm áo và nhóm quần có số lượng cùng bằng mấy?</p> <p>- Để chỉ số lượng áo hoặc quần vừa xếp phải dùng số mấy?</p> <p>- Cô giới thiệu thẻ số 2, cô đọc mẫu: “Hai” cho trẻ đọc</p> <p>- Cho trẻ chọn thẻ số 2 giơ lên và đọc</p> <p>- Cô viết số 2 lên bảng, giới thiệu: Số 2 là số đứng thứ 2 trong dãy số tự nhiên và đứng đằng sau số 1</p> <p>- Cho trẻ đếm bộ phận và giác quan trên cơ thể có số lượng 2: 2 mắt, 2 tai, 2 tay, 2 chân...</p> <p>4. Trò chơi</p> <p>* Trò chơi : Bạn nào giỏi</p> <p>- Cô giới thiệu cách chơi</p> <p>- Cô cho đại diện 3 tổ lên xếp thứ tự số 1,2</p> <p>- Cô và trẻ cùng kiểm tra. Cô nhận xét, động viên trẻ</p> <p>*Trò chơi: Về đúng nhà mình</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>- Cô nhận xét động viên trẻ</p> <p>5. Kết thúc</p> <p>- Trẻ ra chơi nhẹ nhàng, chuyển hoạt động.</p>	<p>- Trẻ nghe, nhắc lại</p> <p>- Cả lớp đếm</p> <p>- Cùng bằng 2</p> <p>- Số 2</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Cả lớp, cá nhân</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>- Cả lớp thực hiện</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ ra chơi</p>
---	--

Ngày dạy: Thứ 6/3/10/2024

HOẠT ĐỘNG HỌC

Tạo hình: Steam – Làm mắt kính (EDP)

I. Mục tiêu

S: Khoa học: Trẻ biết cấu tạo của chiếc kính có: hình tròn, gọng kính, công dụng của chiếc kính là dùng để đeo mắt tránh bụi và ánh nắng.

Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu để chế tạo ra chiếc kính.

T: Công nghệ: Biết sử dụng dụng cụ, nguyên liệu làm kính: Loa, máy tính, kéo, hồ dán, băng dính 2 mặt, giấy màu, xốp, ống hút

E: Kỹ thuật: Trẻ biết ghép các vòng tròn từ giấy, bóng kính, để tạo ra mắt kính, biết gắn ống hút, que kem để tạo thành gọng kính.

A: Nghệ thuật: Trẻ biết xen kẽ các màu sắc, biết trang trí cho chiếc kính thêm đẹp mắt, hấp dẫn.

M: Toán: Trẻ nhận biết được hình dạng, cách sắp xếp màu sắc xen kẽ.

- Kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng quan sát lắng nghe, phối hợp, phản biện. Phát triển khả năng tưởng tượng, sáng tạo, khéo léo.

- Trẻ tích cực chủ động tự tin khi tham gia hoạt động, biết giữ gìn sản phẩm tạo ra.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Đồ dùng: 1 chiếc kính do cô làm
- Thiết bị: Máy tính, máy chiếu, loa

2. Chuẩn bị của trẻ

- Đồ dùng: Giấy bóng kính (đã được cắt thành hình tròn), Ống hút. Hồ dán; băng dính hai mặt; ghim, giấy A4, sáp màu, khăn lau...

- Tâm thế: Trẻ thoải mái, tự tin

III. Tổ chức hoạt động

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
<p>1. Gọi mở</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi: 5 ngón tay - Các con vừa chơi trò chơi gì? - Trên cơ thể còn có các bộ phận nào? - Để bảo vệ đôi mắt khi đi đường để tránh bụi, tránh ánh nắng mặt trời chúng mình sẽ làm gì? - Cô cũng đã làm 1 chiếc kính rất đẹp tặng bạn nhỏ đây. Các con quan sát xem chiếc kính của cô được làm bằng những nguyên vật liệu gì và có những bộ phận nào nhé! <p>=> Hôm nay chúng mình sẽ làm chiếc kính thật đẹp, nhiều màu sắc, có gọng để đeo và để tặng bạn nhỏ nhé!</p> <p>2. Tưởng tượng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi - 5 ngón tay - Trẻ trả lời. - Đeo kính ạ - Trẻ quan sát và trả lời câu hỏi. - Trẻ lắng nghe và ghi nhớ. - 2-3 trẻ trả lời ý tưởng của

<p>- Các con hãy suy nghĩ xem, các con định làm chiếc kính như thế nào? Bằng chất liệu gì?</p> <p>- Các con hãy tượng tượng xem chiếc kính có những phần nào?</p> <p>- Để mắt kính có thể nhìn được thì các con sẽ làm gì?</p> <p>- Để chiếc kính có thể đeo được thì các con sẽ gắn gì?</p> <p>3. Lên kế hoạch hay thiết kế</p> <p>- Các nhóm bàn bạc, thảo luận và đưa ra ý tưởng rồi vẽ thiết kế lên giấy nhé (<i>Quá trình trẻ vẽ thiết kế GV có thể gợi ý giúp trẻ</i>).</p> <p>- Sau khi trẻ hoàn thiện xong bản thiết kế thì cho trẻ chia sẻ với cô và các bạn về cách làm kính.</p> <p>- Cô đã chuẩn bị cho các con rất nhiều nguyên vật liệu để các con làm chiếc kính đấy! Bây giờ các con hãy chọn nguyên vật liệu để cùng nhau làm những chiếc kính thật đẹp để tặng bạn nhỏ nhé!</p> <p>4. Thực hiện hay Chế tạo</p> <p>- Cô cho các nhóm thực hiện chế tạo sản phẩm</p> <p>- Khi trẻ về thực hiện cô bao quát và đến từng nhóm hỗ trợ trẻ khi cần thiết. (<i>Cô đặt câu hỏi để trẻ nói lên ý tưởng, cách thực hiện, khó khăn trong quá trình thực hiện đưa ra giải pháp ...</i>)</p> <p>- Các con đang làm gì?</p> <p>- Các con làm bằng nguyên vật liệu gì?</p> <p>- Con có gặp khó khăn gì không?</p> <p>5. Cải tiến hay Thử nghiệm và thiết kế lại</p> <p>- Cô mời các nhóm lên trưng bày sản phẩm</p> <p>- Cô mời đại diện của từng nhóm lên thuyết trình, chia sẻ về quá trình làm chiếc kính của nhóm mình</p> <p>+ Trước tiên nhóm con đã làm được gì? Và đã lựa chọn những nguyên liệu nào để làm chiếc kính?</p> <p>=> Cô nhận xét đối với từng sản phẩm và hỏi trẻ</p>	<p>minh. (Con làm chiếc kính bằng giấy, có gọng ạ)</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Dán các ống nút.</p> <p>- Trẻ về nhóm thảo luận và vẽ chiếc kính ra giấy.</p> <p>- Trẻ sử dụng bút, giấy vẽ các mẫu thiết kế mà trẻ nghĩ đến, rồi lựa chọn ra bản thiết kế đẹp nhất làm chung cho cả nhóm.</p> <p>- Trẻ thực hiện theo nhóm</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- 1 trẻ nhóm trưởng lên giới thiệu về sản phẩm mà nhóm mình làm được.</p> <p>- 1 trẻ đại diện cho nhóm lên giới thiệu về sản phẩm</p>
--	--

<p>phương án cải tiến nếu được làm lại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm đã làm được chiếc kính của mình và đã có ý tưởng cải tiến cho chiếc kính của nhóm mình được đẹp hơn, chắc chắn hơn. - Hôm nay các nhóm đã thực hiện làm những chiếc kính: nhóm thì làm kính bằng bìa, nhóm thì làm kính bằng xốp, có nhóm lại biết dùng bóng kính để làm mắt kính rất đẹp và thành công. Cô khen tất cả các nhóm nào! - Các nhóm trưởng đem kính để lên bàn để tí nữa cô con mình cùng đem đi tặng bạn nhỏ nhé! <p>6. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giờ học đến đây là hết rồi, các con hãy cùng cô thu dọn đồ dùng và bỏ rác đúng nơi quy định giúp cô nào? - Cô mở nhạc cho trẻ thu dọn đồ dùng! 	<p>của đội mình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ về nhóm thực hiện cải tiến cho chắc chắn. - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ thu dọn đồ dùng
--	---

GIÁO VIÊN

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Phương Thanh

Cà Thị Thanh Huyền

